TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 5 -2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Tạ Thị Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Huế – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc: "Ly hôn tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Tống Thị Như Q, sinh năm 1988.
Địa chỉ: số nhà 296, tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình

Bị đơn: Anh Bùi Quang Th, sinh năm 1988.
Địa chỉ: số nhà 296, tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình

(Tại phiên tòa có mặt chị Tống Thị Như Q và anh Bùi Quang Th).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, bản tự khai bổ sung và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Tống Thị Như Q trình bày: chị và anh Bùi Quang Th được tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 17/10/2013 tại UBND phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống không hạnh phúc, thường xuyên có xích mích, cãi cọ. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính tình, không có cùng quan điểm sống. Mặt khác anh Th thường xuyên đi chơi về muộn. Mỗi khi anh Th về nhà thường xuyên cáu gắt, gây sự, đập phá đồ đạc, dọa nạt mọi người trong nhà, không khí trong gia đình lúc nào cũng căng thẳng mệt mỏi. Anh Th không đóng góp gì về kinh tế gia đình, không quan tâm, chăm sóc con cái, chị không nhận được sự quan tâm nào từ anh Th. Từ năm 2017 cho đến nay thì giữa chị và anh Th không còn quan tâm, nói chuyện, chia sẻ với nhau, chị và anh Th tuy sống cùng một nhà nhưng anh Th ở phòng riêng, chị và hai con ở phòng riêng, không ai hỏi han quan tâm đến ai. Đến nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không

còn, không thể tiếp tục cuộc sống chung nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Quang Th.

Về nuôi con chung, con riêng: chị và anh Bùi Quang Th có 02 con chung là cháu Bùi Đông Kh, sinh ngày 04/11/2014 và cháu Bùi Tùng L, sinh ngày 29/01/2017. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Bùi Đông Kh và cháu Bùi Tùng L sau khi ly hôn. Vì kể từ khi sinh các cháu cho đến nay chị là người trực tiếp chăm sóc hai cháu, đưa đón các cháu đi học và dạy các cháu học bài. Anh Th đi làm có lương nhưng chưa bao giờ đưa tiền để nuôi dưỡng con chung và anh Th không bao giờ không chăm sóc gì hai con chung kể từ khi các cháu sinh ra cho đến nay

Về cấp dưỡng nuôi con: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai biên bản hòa giải và tại phiên tòa anh Bùi Quang Th là bị đơn trình bày: anh nhất trí như lời trình bày của chị Tống Thị Như Q về quá trình tìm hiểu, việc kết hôn của hai vợ chồng. Anh và chị Tống Thị Như Q được tự do tìm hiểu, không bị ép buộc, không bị lừa dối, anh, chị đăng ký kết hôn ngày 17/10/2013 tại UBND phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì, vợ chồng anh không có cãi nhau, từ khi kết hôn đến nay bản thân anh có lối sống cá nhân, ích kỷ không quan tâm đến gia đình, vợ con, anh nhận thấy việc sống cá nhân của anh không ảnh hưởng đến gia đình, anh tập trung quá nhiều thời gian vào công việc và bạn bè. Khoảng 4 năm gần đây thì giữa anh và chị Q không nói chuyện, quan tâm, chia sẻ với nhau về các vấn đề trong cuộc sống cũng như việc nuôi dạy con chung. Nay chị Q làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn anh không nhất trí ly hôn với chị Q, anh chỉ đồng ý ly hôn khi anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc ít nhất một người con chung.

Về nuôi con chung, con riêng: anh Bùi Quang Th trình bày: anh nhất trí với lời trình bày của chị Tống Thị Như Q, vợ chồng anh có 02 con chung là cháu Bùi Đông Kh, sinh ngày 04/11/2014 và cháu Bùi Tùng L, sinh ngày 29/01/2017. Nếu Tòa án giải quyết vợ chồng anh ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục một người con chung. Thực tế như chị Q trình bày bản thân anh đi làm có lương nhưng anh chưa bao giờ đưa tiền lương của anh cho chị Q để nuôi dưỡng con và kể từ khi các cháu sinh ra cho đến nay anh cũng chưa bao giờ chăm sóc các cháu. Đối với khoản tiền lương của anh, anh dùng vào mục đích xăng xe, ăn sáng và giao lưu cùng bạn bè. Hiện nay anh đang làm việc tại Công ty TNHH một thành viên H, thời gian làm việc từ 5 giờ 30 phút cho đến 10 giờ 30 phút, buổi chiều từ 12 giờ cho đến 17 giờ với mức lương 8.500.000 đồng (thực tế anh chỉ nhận được số tiền 5.000.000 đồng còn 3.500.000 đồng Công ty giữ lại đóng bảo hiểm). Tuy nhiên anh vẫn đề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh nuôi dưỡng chăm sóc một cháu, anh sẽ nuôi dưỡng chăm sóc cháu một cách tốt nhất có thể.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Tống Thị Như Q vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh Bùi Quang Th và đề nghị Tòa án giải quyết giao hai con chung là cháu Bùi Đông Kh và cháu Bùi Tùng L cho chị được chăm sóc, nuôi dưỡng. Giáo dục sau khi ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật, việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Quan điểm về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 58 của Luật Hôn nhân gia đình, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tống Thị Như Q xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Bùi Quang Th.

- Về quan hệ hôn nhân: cho chị Tống Thị Như Q được ly hôn anh Bùi Quang Th.

- Về nuôi con chung: giao hai cháu Bùi Đông Kh, sinh ngày 04/11/2014 và cháu Bùi Tùng L, sinh ngày 29/01/2017 cho chị Tống Thị Như Q được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Bùi Quang Th có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: ghi nhận sự tự nguyện của chị Tống Thị Như Q tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị Tống Thị Như Q và anh Bùi Quang Th không đề nghị nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: chị Tống Thị Như Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: chị Tống Thị Như Q có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Bùi Quang Th ở địa chỉ: số nhà 296, tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Tống Thị Như Q và anh Bùi Quang Th kết hôn hợp pháp với nhau vào ngày 17/10/2013 tại UBND phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Quan hệ hôn nhân giữa chị Tống Thị Như Q và anh Bùi Quang Th

là quan hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh chị bất đồng quan điểm sống, mặc dù hai bên cũng đã cố gắng khắc phục nhưng vợ chồng cũng không có kết quả mà ngược lại mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên căng thẳng. Chị Q và anh Th tuy sống chung nhà nhưng không còn quan tâm đến nhau được thể hiện bằng việc anh chị ngủ khác phòng, không có sự quan tâm chia sẻ thời gian sống ly thân như trên từ năm 2017 cho đến nay.

Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân gia đình quy định "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình". Tuy nhiên chị Q và anh Th đều thừa nhận anh Th có lối sống cá nhân, ích kỷ không quan tâm đến gia đình, vợ con.

Từ căn cứ trên xét thấy mâu thuẫn giữa chị Q và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nếu cứ níu kéo sẽ làm ảnh hưởng đến cuộc sống riêng của mỗi người. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tống Thị Như Q là phù hợp với pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: chị Tống Thị Như Q và anh Bùi Quang Th có 02 con chung là cháu Bùi Đông Kh, sinh ngày 04/11/2014 và cháu Bùi Tùng L, sinh ngày 29/01/2017. Nay vợ chồng ly hôn chị Q đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Kh và cháu L cho chị chăm sóc nuôi dưỡng, anh Th cũng có nguyện vọng được nuôi một cháu khi vợ chồng ly hôn. Việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chưa thành niên khi vợ chồng ly hôn là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ. Qua biên bản ghi ý kiến của cháu Bùi Đông Kh nếu bố mẹ cháu ly hôn thì nguyện vọng của cháu muốn được ở với mẹ bởi từ khi cháu sinh ra đến nay mẹ cháu là người quan tâm chăm sóc cháu. Mặt khác anh Th cũng thừa nhận bản thân anh từ khi các cháu sinh ra đến nay anh cũng không quan tâm chăm sóc đến các cháu chỉ Q là người thường xuyên chăm sóc, dạy dỗ các cháu. Xét thực tế hiện nay cháu Kh và cháu L do chị Q chăm sóc nuôi dưỡng, để đảm bảo về cuộc sống sinh hoạt cũng như việc chăm sóc về mọi mặt cho các cháu. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Q là giao hai cháu Kh và L cho chị Q được nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Q trình bày hiện nay chị có công việc và có mức thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi dưỡng chăm sóc cháu Kh và cháu L về mọi mặt nên chị không yêu cầu anh Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã giải thích theo quy định của pháp luật người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho người trực tiếp nuôi con. Tuy nhiên chị Q vẫn khẳng định chị có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng cháu Kh và cháu L mà không cần sự đóng góp từ phía anh Th. Việc chị Q không yêu cầu anh Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện cần ghi nhận sự tự nguyện của chị Q.

[5] Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị Tống Thị Như Q và anh Bùi Quang Th không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Tống Thị Như Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tống Thị Như Q xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Bùi Quang Th

1/ Về quan hệ hôn nhân: cho chị Tống Thị Như Q được ly hôn anh Bùi Quang Th.

2/ Về nuôi con chung: Giao hai cháu Bùi Đông Kh, sinh ngày 04/11/2014 và cháu Bùi Tùng L, sinh ngày 29/01/2017 cho chị Tống Thị Như Q được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Kh và cháu L trưởng thành. Bùi Quang Th có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: ghi nhận sự tự nguyện của chị Tống Thị Như Q tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng.

* Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tống Thị Như Q phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002698 ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Tống Thị Như Q đã nộp đủ.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- UBND phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Vũ Ngọc Tú